

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 5

STT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng	
			TN	TL	TN	TL	T N	TL	TN	TL
1	Số và các phép tính: Đọc viết, so sánh số thập phân, Một số phép tính với phân số, làm tròn số thập phân đến phần mười; sắp xếp các số thập phân;	Số câu	4			1		2	4	3
		Câu số	1,2, 3,7			10		9,12		
		Số điểm	2,0			1,0		3,0	2,0	4,0
2	Đại lượng và đo đại lượng: Mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, đo khối lượng viết và chuyển đổi được các số đo đại lượng dưới dạng số thập phân.	Số câu			3				3	
		Câu số			4,5,6					
		Số điểm			1,5				1,5	
3	Giải toán về đo đại lượng	Số câu						2		2
		Câu số						8,11		
		Số điểm						2,5		2,5
Tổng số câu			4		3	1		4	8	4
Tổng số điểm			2,0		1,5	1,0		5,5	3,5	6,5

TRƯỜNG TH CHU VĂN AN
Họ và tên:.....
Lớp: 5.....

Thứ Năm ngày 31 tháng 10 năm 2024
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: TOÁN
(Thời gian làm bài: 40 phút)

ĐIỂM	NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN
	
	
	
	

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1. Phân số nào sau đây là phân số thập phân?

- A. $\frac{10}{7}$ B. $\frac{375}{1000}$ C. $\frac{4}{5}$ D. $\frac{16}{200}$

Câu 2. Chữ số 7 trong số 21,075 có giá trị là:

- A. 7 B. 70 C. $\frac{7}{10}$ D. $\frac{7}{100}$

Câu 3. Làm tròn số 0,17 đến hàng phần mười ta được:

- A. 0,1 B. 0,17 C. 0,18 D. 0,2

Câu 4. $24\frac{5}{1000}$ viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 24,5000 B. 24,005 C. 5,24 D. 24,05

Câu 5. 3 tấn 79kg=kg số thích hợp viết vào chỗ chấm là:

- A. 379 B. 3079 C. 3790 D. 37900

Câu 6. $8\text{km}^2\ 765\text{m}^2 = \text{.....m}^2$. Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 8000765 B. 800765 C. 80765 D. 876500

Câu 7. Số 20,07 có phần thập phân là:

- A. 7 B. 07 C. 20 D. 007

Câu 8. Một chiếc gương hình chữ nhật ở cửa hàng quần áo có chiều dài 2 m và chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ m. Diện tích chiếc gương đó là:

- A. 120 m^2 . B. 120 dm^2 . C. $\frac{6}{5}\text{ dm}^2$. D. $\frac{6}{5}\text{ cm}^2$.

II. TỰ LUẬN: (6 điểm)

Câu 9. (2 điểm) Tính:

$\frac{5}{7} + \frac{7}{8}$

b. $\frac{6}{8} - \frac{3}{7}$

c. $\frac{9}{15} \times \frac{5}{27} : \frac{2}{3}$

.....

Câu 10. (1đ) Sắp xếp các số 3,15; 13,5; 13,05; 3,50; 3,05; 13,15 theo thứ tự giảm dần:

.....

Câu 11. Một khu đất có diện tích là 6 ha. Người ta sử dụng $\frac{7}{12}$ diện tích đất để xây nhà và làm đường đi, diện tích còn lại để trồng cây xanh. Hỏi diện tích trồng cây xanh là bao nhiêu mét vuông?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 12. (1điểm) Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$\frac{4}{7} \times \frac{3}{5} + \frac{3}{5} \times \frac{3}{7} + 2$

.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN CHẤM

I. Trắc nghiệm (4đ) mỗi ý đúng đạt 0,5đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	D	D	B	B	A	B	B

II. Tự luận

Câu 9. (2 điểm) a và b mỗi phép tính đúng 0,5 điểm, c đúng 1 điểm

$$\frac{5}{7} + \frac{7}{8} = \frac{40}{56} + \frac{49}{56} = \frac{89}{56}$$

$$b. \frac{6}{8} - \frac{3}{7} = \frac{42}{56} - \frac{24}{56} = \frac{38}{56} = \frac{19}{28}$$

$$c. \frac{9}{15} \times \frac{5}{27} : \frac{2}{3} = \frac{1}{9} : \frac{2}{3} = \frac{1}{6}$$

Câu 10. 13,5; 13,15; 13,05; 3,50; 3,15; 3,05;

Câu 11. (2.0 điểm).

Bài giải

$$\text{Đổi } 6 \text{ ha} = 60\,000 \text{ m}^2.$$

Diện tích đất dùng để xây nhà và làm đường đi là:

$$60\,000 \times \frac{7}{12} = 35\,000 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích đất dùng để trồng cây là:

$$60\,000 - 35\,000 = 25\,000 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 25 000 m².

Câu 12. (1 điểm)

$$\begin{aligned} \frac{4}{7} \times \frac{3}{5} + \frac{3}{5} \times \frac{3}{7} + 2 &= \frac{3}{5} \times \left(\frac{4}{7} + \frac{3}{7} \right) + 2 = \frac{3}{5} \times 1 + 2 = \frac{3}{5} + \frac{2}{1} \\ &= \frac{3}{5} + \frac{10}{5} = \frac{13}{5} \end{aligned}$$